

PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH
MÔN HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM HƯỚNG NGHIỆP, LỚP 12
(Chương trình GDPT 2018 -Bộ sách kết nối tri thức với cuộc sống)
NĂM HỌC: 2024-2025

Số tiết: 35 tuần x 03 tiết/ tuần = 105 tiết
Học kỳ I: 18 tuần x 03 tiết/ tuần = 54 tiết
Học kỳ II: 17 tuần x 03 tiết/ tuần = 51 tiết

Học kỳ 1: 18 tuần, 54 tiết

CHỦ ĐỀ	Số tiết	Số tiết/ Thời lượng	Nội dung	Tuần/ tiết	
				Tuần	Tiết
Chủ đề 1: Phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và các bạn	9	3	HD1: Tìm hiểu cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô và bạn bè. HD2: Tìm hiểu về cách hợp tác với mọi người trong hoạt động chung. HD3:Thể hiện cách nuôi dưỡng, giữ gìn và mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô.	1	1,2,3
		3	HD4: Thể hiện được lập trường, quan điểm phù hợp khi phân tích đur luận xã hội về quan hệ bạn bè trên mạng xã hội. HD5: Lập và thực hiện kế hoạch hoạt động xây dựng truyền thống nhà trường và	2	4,5,6

			hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. HD6: Đánh giá về ý nghĩa của hoạt động phát triển các mối quan hệ và xây dựng truyền thống nhà trường đối với cá nhân và tập thể.		
		1	Diễn đàn: “Những kỉ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường”(C1)	3	7
		2	HD7: Thể hiện kĩ năng giải quyết mâu thuẫn và nuôi dưỡng, giữ gìn, mở rộng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè. HD8: Thực hiện các hoạt động phát triển các mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè trong nhà trường. Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	3	8,9
Chủ đề 2: Tôi trưởng thành	11	3	HD1: Xác định những biểu hiện trưởng thành của cá nhân. HD2: Tìm hiểu biểu hiện của phẩm chất ý chí và sự đam mê. HD3: Nhận diện đặc điểm của người có tư duy độc lập.	4	10,11,12

		1	Giao lưu theo chủ đề: “Sống cùng đam mê” (C2)	5	13
		2	HD4: Nhận diện khả năng thích ứng với sự thay đổi. HD5: Thể hiện sự trưởng thành của bản thân trong cuộc sống.	5	14,15
		3	HD6: Giới thiệu đam mê của bản thân. HD7: Rèn luyện ý chí của bản thân. HD8: Thể hiện khả năng tư duy độc lập.	6	16,17,18
		2	HD9: Thể hiện khả năng thích ứng với sự thay đổi. HD10: Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phẩm chất ý chí và sự đam mê, tư duy độc lập và khả năng thích ứng của bản thân. -Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	7	19,20
Chủ đề 3: Hoàn thiện bản thân	15+1 tiết Đánh giá giữa	1	HD1: Xác định những biểu hiện về tinh thần trách nhiệm, sự trung thực, tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật	7	21

	kì I		trong đời sống.		
		3	HĐ2: Tìm hiểu cách thực hiện được công việc theo kế hoạch, tuân thủ theo thời gian và thực hiện cam kết đề ra. HĐ3: Xác định cách điều chỉnh được cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau. HĐ4: Tìm hiểu về kế hoạch phát triển tài chính phù hợp cho bản thân.	8	22,23,24
		2	HĐ5: Thể hiện sự trung thực, tinh thần trách nhiệm trong đời sống. HĐ6: Rèn luyện thói quen tuân thủ nội quy, quy định của pháp luật trong đời sống.	9	25,26
		1	ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I	9	27
		3	HĐ7: Thực hiện công việc theo kế hoạch, tuân thủ theo thời gian và cam kết đề ra. HĐ8: Thực hành điều chỉnh cảm xúc và ứng xử hợp lí trong những tình huống giao tiếp khác nhau. HĐ9: Lập và thực	10	28,29,30

			hiện kế hoạch phát triển tài chính của bản thân.		
		1	Báo cáo điển hình về tự hoàn thiện bản thân(C3)	11	31
		2	HĐ10: Tự hoàn thiện bản thân.	11	32,33
		3	-Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	12	34,35,36
Chủ đề 4: Trách nhiệm với gia đình	9	3	HĐ1: Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự chủ động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình. HĐ2: Tìm hiểu vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình và thấy được giá trị gia đình đối với cá nhân và xã hội. HĐ3: Tìm hiểu ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình.	13	37,38,39
		3	HĐ4: Thể hiện sự chăm sóc chu đáo đến các thành viên trong gia đình. HĐ5: Thể hiện sự chủ	14	40,41,42

			động tham gia giải quyết những vấn đề nảy sinh trong gia đình. HĐ6: Thể hiện vai trò, trách nhiệm của bản thân trong việc tổ chức cuộc sống gia đình		
		3	HĐ7: Phân tích ảnh hưởng của thu nhập thực tế, quyết định chi tiêu và lối sống đến chi phí sinh hoạt trong gia đình em. HĐ8: Thể hiện trách nhiệm đối với gia đình. -Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	15	43,44,45
Chủ đề 8: Nghề nghiệp và những yêu cầu với người lao động trong xã hội hiện đại	12+ 1 tiết Đánh giá cuối kì I	1	Tìm hiểu một số nghề có xu hướng phát triển trong xã hội hiện đại(C4)	16	46
		2	HĐ1: Tìm hiểu về xu hướng phát triển nghề nghiệp trong xã hội hiện đại. HĐ2: Xác định những phẩm chất, năng lực cần có của người lao động trong xã hội hiện đại.	16	47,48
		2	HĐ3: Tìm hiểu biểu hiện của tính chuyên nghiệp trong công	17	49,50

			việc HĐ4: Tìm hiểu yêu cầu về đảm bảo an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.		
		1	ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I	17	51
		3	HĐ5: Rèn luyện tính chuyên nghiệp trong công việc. HĐ 6: Đề xuất biện pháp đảm bảo yêu cầu về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. HĐ7: Phân tích những yêu cầu đối với nghề trong xã hội hiện đại à em quan tâm	18	52,53,54
		HỌC KÌ II: 17 TUẦN, 51 TIẾT			
		3	HĐ 8: Thực hành phân tích thông tin cơ bản về thị trường lao động, nhu cầu sử dụng của thị trường lao động. HĐ9: Trải nghiệm thực tế nghề nghiệp (pha chế- nấu ăn)	19	55,56,57
		1	-Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ	20	58

			đề.		
Chủ đề 9: Rèn luyện phẩm chất, năng lực phù hợp với định hướng nghề nghiệp	9	2	HĐ1: Xác định những nhó nghề/ nghề phù hợp với khả năng và sở thích của bản thân. HĐ2: Tìm hiểu các yếu tố tác động đến việc chuyển đổi nghề.	20	59,60
		3	HĐ3: Tìm hiểu những phẩm chất, năng lực người lao động cần có để có thể chuyển đổi nghề khi cần thiết. HĐ4: Xác định những phẩm chất, năng lực, hứng thú, sở trường của bản thân phù hợp với nghề định lựa chọn. HĐ5: Đánh giá phẩm chất, năng lực của bản thân so với yêu cầu để có thể chuyển đổi nghề khi cần thiết.	21	61,62,63
		3	HĐ6: Rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân phù hợp với nghề định lựa chọn và có thể chuyển đổi nghề khi cần thiết.	22	64,65,66

			HĐ7: Thể hiện sự tự tin về bản thân và tự tin với định hướng nghề nghiệp của mình. HĐ8: Rèn luyện phẩm chất, năng lực của bản thân trong học tập và cuộc sống để bước vào thế giới nghề nghiệp.		
		1	- Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	23	67
Chủ đề 10 Quyết định lựa chọn nghề phù hợp và chuẩn bị tâm lý thích ứng với môi trường mới	12+ 1 tiết Đánh giá giữa kì II	1	Toạ đàm về quyết định chọn trường, chọn ngành học, chọn nghề phù hợp với bản thân(C5)	23	68
		1	HĐ1: Tìm hiểu cách thức chuẩn bị tâm lí thích ứng với môi trường làm việc và học tập tương lai.	23	69
		3	HĐ 2: Tìm hiểu về tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp, sẵn sàng tham gia và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội. HĐ 3: Tìm hiểu về bản lĩnh thực hiện đam mê theo đuổi nghề yêu thích. HĐ4: Phân tích và	24	70,71,72

			xử lý các thông tin nghề nghiệp, thông tin về các cơ sở đào tạo và giáo dục nghề nghiệp.		
		3	HĐ 5: thể hiện tâm thế sẵn sàng bước vào thế giới nghề nghiệp và hoà nhập với lực lượng lao động xã hội. HĐ6: Quyết định chọn nghề, chọn ngành học, chọn trường của bản thân. HĐ 7: Thể hiện bản lĩnh, đam mê theo đuổi nghề yêu thích.	25	73,74,75
		2	HĐ8: Trải nghiệm thực tế nghề nghiệp	26	76,77
		1	ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ II	26	78
		2	HĐ8: Trải nghiệm thực tế nghề nghiệp -Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	27	79,80
Chủ đề 5: Xây dựng cộng đồng	9	1	HĐ1: Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động và tự tin thiết lập các mối quan hệ xã hội, sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng.	27	81

		3	HĐ2: Tìm hiểu các hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. HĐ3: Tìm hiểu cách quản lý dự án hoạt động tình nguyện nhân đạo. HĐ4: Thể hiện sự chủ động, tự tin trong thiết lập các mối quan hệ xã hội và sẵn sàng chia sẻ giúp đỡ cộng đồng. HĐ5: Thực hiện hoạt động khám phá các nền văn hoá khác nhau.	28	82-HĐ2 83- HĐ 3,4 84- HĐ 5
		1	Biểu diễn trang phục các dân tộc Việt Nam (C6)	29	85
		2	HĐ6: Thể hiện sự hứng thú, ham hiểu biết khi khám phá các nền văn hoá khác nhau và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa các nền văn hoá. HĐ7: Thực hiện hoạt động giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc, hoà bình, hữu nghị. HĐ8: Lập và thực hiện kế hoạch dự án	29	86- HĐ 6 87- HĐ7,8

			hoạt động tình nguyện nhân đạo và biện pháp quản lý dự án.		
		2	HĐ9: Đánh giá ý nghĩa của hoạt động xã hội. HĐ10: Tham gia các hoạt động xây dựng cộng đồng nơi em sinh sống. -Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	30	88,89
Chủ đề 6: Chung tay gìn giữ, bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	6	1	HĐ1: Tìm hiểu các giải pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.	30	90
		3	HĐ 2: Tìm hiểu về hoạt động tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên. HĐ3: Đánh giá thực trạng bảo tồn 1 số danh lam thắng cảnh ở địa phương HĐ4: Đề xuất và thực hiện các giải	31	91,92,93

			pháp tích cực, sáng tạo trong việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên.		
		2	HĐ5: Thực hiện tuyên truyền trong cộng đồng về ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên và hành động chung tay gìn giữ cảnh quan thiên nhiên. HĐ 6: Thực hiện các việc làm bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương. -Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	32	94,95
Chủ đề 7: Bảo vệ thế giới tự nhiên	9+ 1 tiết Đánh giá cuối kì II	1	ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ II	32	96
		3	HĐ1:Nhận diện hành vi việc làm bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã. HĐ2: Lập và thực hiện kế hoạch khảo sát thực trạng thế giới động, thực vật và bảo vệ thế giới động, thực vật ở địa phương	33	97,98 –HĐ1 99- HĐ 2
		1	Triển lãm về thực trạng bảo vệ thế giới	34	100

			động, thực vật(C7)		
		2	HĐ3: Nhận xét, đánh giá những hành vi, việc làm của tổ chức, cá nhân trong việc bảo tồn thế giới tự nhiên và động vật hoang dã. HĐ4:Thực hiện các biện pháp bảo vệ thế giới động, thực vật	34	101,102
		3	HĐ5:Tuyên truyền các biện pháp bảo vệ thế giới động, thực vật. HĐ6: Lập và thực hiện kế hoạch bảo vệ thế giới động, thực vật tại địa phương -Báo cáo, phản hồi kết quả vận dụng. -Đánh giá kết quả hoạt động cuối chủ đề.	35	103,104,105

Dương Kinh , ngày 26 tháng 8 năm 2024



TỔ TRƯỞNG TỔ GDTX

Đặng Thị Hảo